

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH PHÚ THO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Tam Nông, ngày 09 tháng 3 năm 2021

Số: 12/2021/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 154/2020/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Đặng Thị An G**, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Khu 9, xã Thọ Văn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

Nơi ở hiện nay: Khu Tân Trung, TT. Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Hà Trọng Đ**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Khu 9, xã Thọ Văn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đặng Thị An G và anh Hà Trọng Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung:** Giao cho chị G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo

dục con chung là cháu Hà Xuân P, sinh ngày 22/01/2020; giao cho anh Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Hà Thanh X, sinh ngày 11/12/2017. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau; hai bên có quyền và nghĩa vụ thăm gặp, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

* **Về tài sản chung:** Hai bên thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

* **Về vay nợ:** Hai bên xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

* **Về cho vay:** Hai bên thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

* **Về công sức đóng góp cho bên chồng hoặc bên vợ:** Hai bên đều xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

* **Về án phí:** Chị Đặng Thị An G tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Đặng Thị An G đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0002721 ngày 05/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho chị Đặng Thị An G số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tam Nông;
- Các đương sự;
- UBND xã Thọ Văn;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Kim Nguyên